

ATTENDANCE LIST

Phòng thi: 3 & 4

Thí sinh đi thi lưu ý:
* **Địa điểm thi: 161 NÚI THÀNH, ĐÀ NẴNG**
* **Thí sinh vui lòng tập trung tại phòng chờ tầng 1 trước giờ thi 15 phút.**
* **Mang theo Phiếu đăng ký dự thi, thẻ sinh viên và Căn cước/ CCCD/Passport (có ghi nhận số CCCD/CMND 12 số trong Hộ chiếu), còn hạn sử dụng, nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không bong/rách/nhàu nát/nứt/gãy.**
* **Thông tin trên giấy tờ tùy thân không khớp với thông tin trên danh sách sẽ không được dự thi**
* **Thí sinh thuộc đối tượng sinh viên nếu không xuất trình được thẻ sinh viên/ giấy xác nhận sinh viên còn hiệu lực tại phòng thi sẽ bị chuyển sang đối tượng ngoài và nộp bù lệ phí theo quy định**

STT	Họ tên		Ngày sinh	MSV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bổ sung ảnh
1	DANG NHAT	ANH	09-Jul-2002	105200152	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
2	TRUONG BAO	BIET	22-Apr-2003	105210305	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
3	NGUYEN VAN	CONG	06-May-2003	105210142	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
4	HO LE MINH	DAT	26-Nov-2003	105210143	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
5	TRAN HONG	DUC	22-Mar-2002	102200297	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
6	NGUYEN TAN	HAU	15-Dec-2002	101200267	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
7	PHAM DINH	HOA	18-Jun-2002	107200281	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
8	DO NHU	HUNG	19-Jul-2003	105210115	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
9	MAI DUY	HUNG	05-May-2003	107210069	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
10	NGUYEN NHAT	HUU	16-Feb-2002	110200140	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
11	LE NGUYEN DUC	HUY	21-Dec-2003	106210126	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
12	CHAU HOANG	HUY	05-Jun-2003	102210316	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
13	DO VIET	HUY	29-Mar-2002	105200334	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	Ảnh nhỏ. Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục
14	NGUYEN HUU	KHOA	02-Sep-2004	102220237	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
15	HOANG VAN	NGO	15-Jun-2002	101200180	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
16	NGO VIET NAM	NGUYEN	24-Jun-2002	103200201	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
17	TRUONG NGOC	NHAM	01-Jan-2003	104210087	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
18	NGUYEN HOANG	PHUC	12-Jan-2003	105210392	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
19	DANG NGOC	PHUOC	10-Mar-2002	101200366	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
20	TRAN CONG	TAN	18-Sep-2003	105210097	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
21	PHAN HUU	THAI	28-Jul-2002	102200193	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
22	NGUYEN VY	THAO	10-Sep-2003	102210187	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
23	TANG QUOC	THINH	10-Jul-2003	106210040	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
24	NGUYEN THI ANH	THU	28-Aug-2003	107210066	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	Ảnh đeo kính. Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục lịch sự)
25	NGUYEN THI MINH	THU	23-Nov-2005	118230091	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
26	HOANG GIA	TIN	16-Oct-2003	102210330	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
27	TRAN NGOC	TINH	17-Sep-2003	110210133	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
28	TRAN VAN	TRI	29-Jan-2003	105210217	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	
29	KHAU THI XUAN	VU	09-Feb-2003	123210077	1-11-2025	8:15 AM	Test 3	

ATTENDANCE LIST

Phòng thi: 3 & 4

Thí sinh đi thi lưu ý:
* Địa điểm thi: 161 NÚI THÀNH, ĐÀ NẴNG
* Thí sinh vui lòng tập trung tại phòng chờ tầng 1 trước giờ thi 15 phút.
* Mang theo Phiếu đăng ký dự thi, thẻ sinh viên và Căn cước/ CCCD/Passport (có ghi nhận số CCCD/CMND 12 số trong Hộ chiếu), còn hạn sử dụng, nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không bong/rách/nhàu nát/nứt/gãy.
*Thông tin trên giấy tờ tùy thân không khớp với thông tin trên danh sách sẽ không được dự thi
*Thí sinh thuộc đối tượng sinh viên nếu không xuất trình được thẻ sinh viên/ giấy xác nhận sinh viên còn hiệu lực tại phòng thi sẽ bị chuyển sang đối tượng ngoài và nộp bù lệ phí theo quy định

STT	Họ tên		Ngày sinh	MSV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bổ sung ảnh
30	MANH DUC	ANH	11-Oct-2003	105210350	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
31	VO VAN TUAN	ANH	04-Jan-2003	102210149	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
32	NGUYEN QUOC GIA	BAO	27-Mar-2003	105210354	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
33	PHAN DANG	DANH	21-Oct-2003	101210075	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
34	LE HOANH DUONG	DINH	19-Feb-2003	102210202	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
35	NGUYEN DUC	DUC	05-Jul-2003	105210081	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	Ảnh nhỏ. Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục
36	TA TRUNG	DUNG	25-Mar-2002	118200094	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
37	LE MINH	DUY	08-Oct-2003	102210031	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
38	TRAN NHAT	HAO	03-Mar-2003	105210365	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
39	NGUYEN QUANG	HUY	04-Nov-2003	106210034	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
40	VO NHU	HUY	09-Apr-2002	101200397	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
41	NGUYEN DUC	KHOI	05-Aug-2003	105210381	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
42	TRAN HOANG	LAM	09-Oct-2003	105210384	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
43	NGUYEN QUANG	MINH	01-Sep-2003	101210084	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
44	DO HOAI	NAM	12-Nov-2003	106210038	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
45	TRAN VAN	NGOC	28-Feb-2003	105210390	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
46	PHAN LAM	NGUYEN	26-Dec-2002	101200321	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
47	NGUYEN TAN	PHAT	30-Apr-2003	102210270	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
48	TRAN NGUYEN MINH	QUAN	03-Apr-2003	106210137	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	
49	NGUYEN CHI	TUNG	02-Dec-2003	105210103	1-11-2025	8:15 AM	Test 4	

ATTENDANCE LIST

Phòng thi: 3 & 4

Thí sinh đi thi lưu ý:
* **Địa điểm thi: 161 NÚI THÀNH, ĐÀ NẴNG**
* **Thí sinh vui lòng tập trung tại phòng chờ tầng 1 trước giờ thi 15 phút.**
* **Mang theo Phiếu đăng ký dự thi, thẻ sinh viên và Căn cước/ CCCD/Passport (có ghi nhận số CCCD/CMND 12 số trong Hộ chiếu), còn hạn sử dụng, nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không bong/rách/nhàu nát/nứt/gãy.**
* **Thông tin trên giấy tờ tùy thân không khớp với thông tin trên danh sách sẽ không được dự thi**
* **Thí sinh thuộc đối tượng sinh viên nếu không xuất trình được thẻ sinh viên/ giấy xác nhận sinh viên còn hiệu lực tại phòng thi sẽ bị chuyển sang đối tượng ngoài và nộp bù lệ phí theo quy định**

STT	Họ tên		Ngày sinh	MSV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bổ sung ảnh
50	DOAN HUU GIA	BAO	12-Jun-2003	123210157	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
51	NGUYEN HONG THANH	CONG	19-Sep-2002	103200227	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
52	LE MINH	DUC	25-May-2002	105200445	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
53	NGUYEN THI HUONG	GIANG	14-Jan-2003	102210357	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
54	PHAN THI MY	HANH	23-Jun-2005	107230281	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	Ảnh chụp xa, mờ (chưa đúng tỉ lệ khuôn mặt và người). Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục
55	HOANG TRUNG	HIEU	01-Dec-2002	103200117	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
56	BUI HOANG	HIEU	22-Nov-2002	110200137	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
57	HOIH THI	HOA	12-Oct-2003	107210041	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
58	DUONG THI	HOAI	27-Nov-2004	118220056	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
59	LUONG DUC	HOANG	02-May-2006	118240172	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	Ảnh nhỏ. Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục
60	TRAN MINH	HUNG	28-Jan-2001	106190108	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
61	TRAN CHI	KIEN	27-May-2003	106210008	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
62	HOANG HUU	LOI	26-Dec-2003	103210121	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
63	VO THI QUYNH	NGA	07-Dec-2004	102220241	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
64	LE CHAU BICH	NGOC	25-Aug-2003	107210357	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
65	TA DONG CONG	NGU	28-Feb-2003	103210104	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
66	VO THI QUYNH	NHU	27-Dec-2003	118210186	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
67	LE NGUYEN	PHUC	09-May-2003	106210226	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
68	HUYNH ANH	QUAN	23-Nov-2002	107200216	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
69	NGUYEN CUU NHAT	QUANG	06-Aug-2003	102210019	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
70	DAM VINH	QUANG	04-Nov-2006	102240049	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
71	NGUYEN MINH	THUAN	08-Jan-2003	101210241	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
72	NGUYEN DUC	TIN	11-Aug-2001	103190039	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
73	VO THI HONG	TRUC	17-Oct-2003	107210053	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
74	TRAN VIET	TRUNG	23-May-2003	106210104	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
75	HUYNH	TU	08-Nov-2003	102210193	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
76	TRAN TRUNG	TUAN	01-Jan-2002	106200147	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
77	NGUYEN TRAN NGOC	TUONG	25-Oct-2002	105200184	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	
78	LE THI LIEU	TUYET	20-Feb-2005	107230315	1-11-2025	12:30 PM	Test 3	Ảnh chụp xa, mờ (chưa đúng tỉ lệ khuôn mặt và người). Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục

ATTENDANCE LIST

Phòng thi: 3 & 4

Thí sinh đi thi lưu ý:
* **Địa điểm thi: 161 NÚI THÀNH, ĐÀ NẴNG**
* Thí sinh vui lòng tập trung tại phòng chờ tầng 1 trước giờ thi 15 phút.
* Mang theo Phiếu đăng ký dự thi, thẻ sinh viên và Căn cước/ CCCD/Passport (có ghi nhận số CCCD/CMND 12 số trong Hộ chiếu), còn hạn sử dụng, nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không bong/rách/nhàu nát/nứt/gãy.
*Thông tin trên giấy tờ tùy thân không khớp với thông tin trên danh sách sẽ không được dự thi
*Thí sinh thuộc đối tượng sinh viên nếu không xuất trình được thẻ sinh viên/ giấy xác nhận sinh viên còn hiệu lực tại phòng thi sẽ bị chuyển sang đối tượng ngoài và nộp bù lệ phí theo quy định

STT	Họ tên		Ngày sinh	MSV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bổ sung ảnh
79	HO TRI	BAO	22-Jan-2001	105190177	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
80	NGUYEN THANH	BINH	10-Jun-2003	106210063	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
81	TRAN DUC	BINH	12-Jul-2001	102190203	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
82	NGUYEN QUOC	DANG	01-Jun-2003	106210079	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
83	TRAN THIEN HOANG	DAT	18-Jul-2003	106210081	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
84	DINH MANH	HIEU	20-Aug-2004	105220190	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
85	TRAN NGUYEN	LINH	04-May-2003	105210131	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
86	PHAN THI	LOC	24-Jul-2003	107210344	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
87	PHAN CONG	LUONG	17-Mar-2002	110200147	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
88	NGUYEN NGOC	MINH	04-Nov-2003	103210232	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
89	PHAN THUY	NGA	05-Aug-2003	118210185	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
90	PHAN VAN	NHAT	19-Oct-2002	101200117	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
91	HOANG XUAN	NHO	13-Apr-2001	105190114	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
92	NGUYEN THANH	PHUC	09-Apr-2001	101190299	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
93	LE VAN	QUY	15-Jul-2002	118200162	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
94	TRAN BAO	TOAN	27-Dec-2003	101210091	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
95	LE NGUYEN THANH	TRUNG	30-Jul-2003	105210171	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
96	NGUYEN DANG	TRUONG	28-Jan-2004	102220131	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	
97	NGUYEN ANH	TUAN	27-Apr-2003	123210180	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	Ảnh nhỏ. Bổ sung 03 ảnh mới khi đi thi (ảnh đúng quy định kích cỡ 3x4, không tính khoảng trắng của viền ảnh, ảnh chụp không quá 3 tháng, chụp chính diện, rõ mặt, rõ nét, không đeo kính, tóc gọn gàng, trang phục
98	NGUYEN THANH	VINH	08-May-2004	103220091	1-11-2025	12:30 PM	Test 4	

ATTENDANCE LIST

Phòng thi: 3 & 4

Thí sinh đi thi lưu ý:
* **Địa điểm thi: 161 NÚI THÀNH, ĐÀ NẴNG**
* Thí sinh vui lòng tập trung tại phòng chờ tầng 1 trước giờ thi 15 phút.
* Mang theo Phiếu đăng ký dự thi, thẻ sinh viên và Căn cước/ CCCD/Passport (có ghi nhận số CCCD/CMND 12 số trong Hộ chiếu), còn hạn sử dụng, nguyên gốc (không sử dụng bản điện tử/bản photo/bản sao công chứng), không bong/rách/nhàu nát/nứt/gãy.
*Thông tin trên giấy tờ tùy thân không khớp với thông tin trên danh sách sẽ không được dự thi
*Thí sinh thuộc đối tượng sinh viên nếu không xuất trình được thẻ sinh viên/ giấy xác nhận sinh viên còn hiệu lực tại phòng thi sẽ bị chuyển sang đối tượng ngoài và nộp bù lệ phí theo quy định

STT	Họ tên		Ngày sinh	MSV	Ngày thi	Giờ thi	Phòng thi	Bổ sung ảnh
99	NGUYEN TIEN	DUC	15-Jan-1997	106160122	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
100	NGUYEN NGOC	HAI	24-Apr-2002	105200124	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
101	NGUYEN TRAN GIA	HAU	05-Nov-2005	107230375	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
102	NGO VIET HUY	HOANG	18-Dec-2002	106210215	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
103	LE QUANG	HUNG	06-Oct-2003	106210238	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
104	NGUYEN CHANH MINH	HUY	20-May-2003	106210086	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
105	HA PHUOC	HUY	01-Jan-2004	106220136	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
106	BUI QUANG	HUY	06-Mar-2002	117200040	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
107	NGUYEN HOANG	LONG	12-Jun-2003	123210165	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
108	PHAM HONG	NAM	01-Nov-2003	106210011	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
109	NGUYEN KHANH	NHAN	15-Oct-2005	107230391	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
110	DANG KHANH	NHI	03-Jul-2003	118210021	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
111	DANG KIM	PHAT	24-Jan-2002	101200453	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
112	A DUY	PHONG	07-Mar-2003	118210135	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
113	HUYNH NHU	PHUC	01-Oct-2003	104210063	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
114	PHAM TAN	QUANG	28-May-2001	110190066	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
115	TRAN VAN	QUOC	24-Oct-2003	105210211	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
116	VAN BA PHAM	TAN	13-Feb-2004	102220250	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
117	NGUYEN VAN	TAY	13-Feb-2002	106200071	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
118	PHAN NGOC	THANG	26-Nov-2002	102200319	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
119	VO VAN	THANH	16-Mar-2001	105190122	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
120	HUYNH CHI	THANH	18-Oct-2000	103190169	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
121	TRUONG HUU	THINH	15-Dec-2003	106210101	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
122	TRAN VAN	TOAN	09-Mar-2001	102190293	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
123	NGUYEN NHAT	TRUONG	19-Apr-2003	106210105	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
124	LE ANH	TUAN	01-Oct-2003	105210218	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
125	DANG ANH	TUAN	25-Jul-2001	106190183	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	
126	PHAN VAN	VINH	18-Oct-2003	103210254	1-11-2025	4:00 PM	Test 3	